

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HSST

Ngày: 27-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Ngô Huỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Châu Văn Bằng

2. Ông Đặng Thành Sơn

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Minh Châu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Phát Tấn - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Ủy ban nhân dân thị trấn Mái Dầm, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2021/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Đặng Thị N, sinh năm 1977 tại thành phố Cần Thơ; nơi cư trú: khu vực B, phường T, quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hoá (học vấn): 1/12; dân tộc: kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn B (chết) và bà Lê Thị T (chết); bị cáo có chồng (đã ly hôn) và 03 người con (con lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2008 (con sinh năm 2008 đã chết); tiền án: không; tiền sự: không. Bị cáo bị giữ khẩn cấp ngày 22/01/2021, tạm giữ từ ngày 22/01/2021 đến ngày 28/01/2021 và tạm giam từ ngày 28/01/2021 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972 (vắng mặt)

Trú tại: ấp P, thị trấn M, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Lê Thị Thùy T, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Trú tại: ấp P, thị trấn M, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo Đặng Thị N bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố về hành vi phạm tội như sau: Do cần tiền tiêu xài cá nhân, Đặng Thị N nảy sinh ý định sử dụng nhẫn kim loại màu vàng (vàng giả đã mua trên mạng xã hội làm trang sức từ trước), đến tiệm vàng để đánh tráo vàng thật. Đến khoảng 12 giờ ngày 22/01/2021, Đặng Thị N điều khiển xe một tô biển kiểm soát 54X3-0579, mang theo 01 hợp đồng cầm cố tài sản của tiệm vàng Kim T. Khi đến nơi, N đưa hợp đồng cầm cố tài sản đưa cho Lê Thị Thùy T (con dâu của bà H) yêu cầu chuộc lại 01 đôi bông tai đã cầm vào ngày 28/7/2020. Trong lúc T tìm bông tai thì N tháo chiếc nhẫn đeo trên ngón áp út, bàn tay trái, đặt vào lòng bàn tay trái, rồi lấy tiền để lên trên che nhẫn lại. Sau đó N nói muốn mua 01 chiếc nhẫn trọng lượng 01 chỉ rồi chọn 01 nhẫn trơn loại vàng 23 kara, có hình dạng, kích cỡ tương tự như chiếc nhẫn kim loại của N đeo vào tay. Lợi dụng lúc T không chú ý quan sát, N lấy chiếc nhẫn kim loại màu vàng đánh tráo chiếc nhẫn của tiệm vàng, rồi nói không đủ tiền để mua nhẫn mà chỉ đủ tiền chuộc đôi bông tai, nên đưa lại nhẫn đã đánh tráo cho T. Sau khi nhận được đôi bông tai, N rời khỏi tiệm vàng Kim T.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 02/KL.ĐG ngày 26/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang kết luận 01 chỉ vàng 23 kara có giá trị 5.486.666 đồng.

Căn cứ kết luận giám định số 997/C09B ngày 01/3/2021 của phân viện khoa học hình tại thành phố Hồ Chí Minh, kết luận: 01 nhẫn kim loại màu vàng được niêm phong gửi giám định có thành phần chính là đồng (Cu): 41,25% và kẽm (Zn): 58,74%. Bên ngoài bề mặt được mạ một lớp vàng mỏng không xác định được hàm lượng; khối lượng: 2,2339 gam.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKS-HCT ngày 08/4/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Đặng Thị N về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi của mình như cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát tại Tòa giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 174, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22 tháng 01 năm 2021.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa hôm nay, lời thừa nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai người bị hại và những người tham gia tố tụng khác cùng các tài liệu chứng cứ khác thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định: Do cần tiền tiêu xài cá nhân nên khoảng 12 giờ ngày 22/01/2021, Đặng Thị N đến tiệm vàng Kim T ở ấp P, thị trấn M, huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang để giao dịch. Trong lúc giao dịch, lợi dụng người bán vàng mất cảnh giác, N đã dùng nhẫn vàng giả để đánh tráo 01 chiếc nhẫn vàng 23 kara, trọng lượng 01 chỉ. Tài sản bị cáo chiếm đoạt có định lượng là 5.486.666 đồng. Nên Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 174 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[2] Đặng Thị N đã thực hiện hành vi gian dối, lợi dụng sự mất cảnh giác của người bán vàng, để dùng nhẫn giả (nhẫn kim loại đồng, kẽm bề mặt được mạ một lớp vàng mỏng) đánh tráo để chiếm đoạt nhẫn vàng 23 kara. Bị cáo ý thức được việc đến tiệm vàng là nơi có đông người ra vào, mặc khác an ninh tại nơi này luôn được cảnh giác cao như có bảo vệ hoặc lắp đặt camera giám sát theo dõi, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, cho thấy sự bất chấp, liều lĩnh của bị cáo. Bị cáo muốn có nhiều tiền mà không phải do sức lao động của mình làm ra nên đã phạm tội. Hành vi của bị cáo thực hiện đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, được pháp luật bảo vệ, làm mất trật tự an ninh địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Trong quá trình điều tra cũng như tại tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Nên Hội đồng xét xử cũng đã xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Về vật chứng:

- 01 xe mô tô biển kiểm soát 54X3-0579 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023952, cấp ngày 03/11/2008 của công an quận 9, thành phố Hồ Chí Minh); 01 đôi bông tai vàng 15k, trọng lượng 08 phân; Tiền Việt Nam đồng 3.772.000 đồng, không phải là công cụ, phương tiện phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

- 01 chiếc nhẫn giả, ký hiệu 9999, là công cụ, phương tiện phạm tội không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu nên không xem xét.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thị N phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 174, điểm i, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; Điều 106, Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Đặng Thị N 01 (một) năm tù. Thời hạn phạt tù tính từ ngày 22/01/2021.

Về vật chứng:

Trả lại cho bị cáo: 01 xe mô tô biển kiểm soát 54X3-0579 (kèm theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 023952, cấp ngày 03/11/2008 của công an quận 9, thành phố Hồ Chí Minh); 01 đôi bông tai vàng 15k, trọng lượng 08 phân trong phong bì có dấu niêm phong của kho bạc nhà nước huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang, ghi mã: 311000004531A; Tiền Việt Nam đồng 3.772.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nhẫn giả, ký hiệu 9999 trong phong bì có dấu niêm phong của Công an huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Các vật chứng theo phiếu nhập kho số PNK 2021/18 ngày 12/4/2021 và theo biên lai số 0008555 ngày 12/4/2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Hậu Giang.

Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành;
- CQĐT huyện Châu Thành;
- THA huyện Châu Thành;
- Người tham gia TT;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Ngô Huỳnh